

Bản án số: 22/2019/HS-ST

Ngày: 10 - 4 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Khuyên

2. Ông Sần Tài Văn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tuấn Ngọc, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thu Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HS ngày 12/3/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 06/2019/HSST- QĐ ngày 27/3/2019, Thông báo mở lại phiên tòa số: 29a/TBMLPT- HSST ngày 28/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên. Đối với bị cáo:

Phạm Minh C (tên gọi khác: Không) sinh năm 1981 tại tỉnh N. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã P, huyện T, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 7/12 PT; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Ngọc T1 (đã chết) và bà Lê Thị T2 (1955); Có vợ là Nguyễn Thị M (1981) và 02 con, con lớn sinh năm 2002 con nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/9/2018 cho đến nay. Bị cáo được trích xuất áp giải đến phiên tòa.

*** Bị hại:** Ông Nguyễn Thành N sinh ngày 04/02/1986. Đã chết.

*** Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thành N:** Ông Nguyễn Văn B, sinh năm: 1959; trú tại: Thôn N, xã V, huyện T3, thành phố H. Vắng mặt.

*** Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm:**

- Bà Nguyễn Thị T4, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện T3, thành phố H. Vắng mặt.

- Bà Phạm Thị S, sinh năm 1962. Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện T3, thành phố H. Vắng mặt.

- Ông Vũ Văn M, sinh năm 1964. Địa chỉ: Tổ Z, phường T5, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- Anh Đinh Xuân B, sinh năm 1994. Địa chỉ: Bản N1, xã N2, huyện M, tỉnh S. Vắng mặt.

- Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1998. Địa chỉ: Q, xã H, huyện T6, tỉnh Y. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn L sinh năm 1974. Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện A, tỉnh H. Vắng mặt.

- Anh Đỗ Mạnh C, sinh năm 1994. Địa chỉ: Q, xã H, huyện T6, tỉnh Y. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1973. Địa chỉ: Số nhà Z, khu đô thị I, huyện K, thành phố H. Vắng mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Minh C:* Ông Nguyễn Quang K, Luật sư Văn phòng Luật sư A1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 06/9/2018, Phạm Minh C, Nguyễn Thành N, Đỗ Văn T, Đỗ Mạnh C1, Nguyễn Văn L và Đinh Xuân B đều là lái xe và phụ xe của Công ty vận tải ĐM vào nhà ông Vũ Xuân M là bảo vệ của Kho Thương nghiệp thuộc tổ dân phố X phường Y, thành phố Z, tỉnh Điện Biên để ăn cơm và uống rượu. Trong lúc ngồi ăn cơm, uống rượu giữa C và N có xảy ra mâu thuẫn và có xảy ra xô xát nhưng được mọi người can ngăn.

Đến khoảng 23 giờ ngày 06/9/2018 tại bãi đỗ xe của kho thương nghiệp thuộc tổ dân phố X, phường Y, thành phố Z, tỉnh Điện Biên, H chở xe ô tô đưa L về bãi đỗ xe, H1 chở C bằng xe máy về kho thương nghiệp rồi H1 về. Khi về đến cổng bãi đỗ xe, C gọi ông M ra mở cổng đi vào trong bãi đỗ xe thì thấy L, T, B đang đứng ở sân. C đưa cho T túi ni lông đựng thuốc và băng gạc để cất vào xe ô tô, rồi C đi vòng qua đầu xe ô tô của mình sang đầu xe ô tô của N để gọi N dậy nói chuyện giải hòa. C dùng hai ngón tay trái gõ vào cửa xe và gọi: "N ơi, N". N mở cửa xe và nói: "cái gì". Lúc này, tay trái N bám vào ghế lái, tay phải cầm một đoạn kim loại dài 85 cm, đường kính rộng 2,3 cm, chân trái N quỳ xuống ghế lái, chân phải đặt ở sàn cabin rồi nhào người ra vụt một phát trúng vào trán phải và một phát trúng vào ngực phải của C. C bỏ chạy về phía đuôi xe của N được khoảng 2 đến 3 m thì N đuổi theo, dùng gậy sắt vụt vào vai bên phải, lưng, bắp tay trái của C. C tiếp tục bỏ chạy về phía đuôi xe khoảng 5 đến 6 m thì dùng tay phải rút con dao nhọn ở trong túi quần bên phải ra rồi chuyển sang tay trái và quay người lại đâm dọa về phía N hơn ba nhát. N đuổi theo chạy về phía C dùng gậy dùng gậy sắt sắt đập vào đùi trái của C, lúc này người N hơi cúi về phía trước. C lao vào N, tay phải ôm qua vai của N, tay trái cầm dao đâm hai nhát rất mạnh vào ngực trái của N theo hướng từ trên xuống gây nên hai vết thương: Vết

thứ nhất đi vào khoang ngực trái làm đứt 1/3 sụn sườn số 4 bên trái, thủng màng ngoài tim bên trái kích thước 1,8 x 0,3 cm, xuyên thủng cơ tim nhĩ trái vào buồng tâm nhĩ trái kích thước 1,5 x 0,1 cm, N bị ngã gục xuống đất. C đi ra bậc tam cấp ở cửa phòng bảo vệ ngôi. N được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên được một lúc thì tử vong, C được đưa vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên điều trị từ ngày 06/9/2018 đến ngày 10/9/2018 ra viện.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 91/TT ngày 07/09/2018 xác định nguyên nhân chết của Nguyễn Thành N là vết thương thấu ngực, thủng bụng, mất máu cấp do tác động ngoại lực của vật sắc nhọn gây nên.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 188/TgT ngày 10/11/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Minh C do Nguyễn Thành N gây ra là 8%.

Kết luận giám định pháp y về vật gây thương tích số 190 ngày 10/11/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên kết luận: Con dao do cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên trưng cầu giám định có thể gây nên các dấu vết thương tích cho Nguyễn Thành N phù hợp với đặc điểm hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật sắc nhọn gây nên như đã mô tả trong bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 91/TT, ngày 07/09/2018 (BL số 165).

Kết luận giám định pháp y về vật gây thương tích số 189 ngày 10/11/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên kết luận: Ống tuýp bằng kim loại do cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên trưng cầu giám định có thể gây nên vết thương tích do tác động ngoại lực của vật tày có cạnh gây nên cho Phạm Minh C như đã mô tả trong hồ sơ bệnh án và bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 188/TgT ngày 10/11/2018.

Kết luận giám định số 5121/C09 (TT3) ngày 01/10/2018 của viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Các mẫu máu thu tại vị trí 9,11 là máu của Phạm Minh C, các mẫu máu thu ở vị trí 7,10, 12, 13 tại hiện trường là máu của Nguyễn Thành N. Trên chiếc quần bò có bám dính máu của Phạm Minh C, trên con dao và đoạn kim loại thu tại hiện trường có bám dính máu của Nguyễn Thành N. Trên chiếc áo phông cộc tay có bám dính máu của Phạm Minh C và Nguyễn Thành N.

Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội là do khi Phạm Minh C đến để nói chuyện, thì Nguyễn Thành N đã chủ động dùng đoạn sắt đánh vào trán, đuổi theo đánh vào người của bị cáo Phạm Minh C gây thương tích với tổn hại 8% sức khỏe, do bị tấn công tức thì nên bị can không kiềm chế đã có hành vi dùng dao đâm hai nhát vào ngực trái của N dẫn đến tử vong.

Sau khi gây ra cái chết cho bị hại Nguyễn Thành N bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 292.000.000 đồng (Hai trăm chín mươi hai triệu đồng) bao gồm tiền mai táng phí, tổn thất về tinh thần và trợ cấp nuôi hai con chưa thành niên của bị hại Nguyễn Thành N. Gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự.

Tại bản Cáo trạng số: 02/CT-VKS-P2 ngày 22/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố đối với bị cáo Phạm Minh C về tội "*Giết người*" theo khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Minh C về tội "*Giết người*". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Minh C phạm tội "*giết người*". Xử phạt bị cáo Phạm Minh C với mức án từ 11 năm đến 12 năm tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của gia đình bị cáo cho gia đình bị hại tổng số tiền là 292.000.000 đồng (Hai trăm chín mươi hai triệu đồng).

Về án phí, áp dụng điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Phạm Minh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng trong vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Minh C khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng và Luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ khác, xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội. Về bồi thường dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ghi nhận sự tự nguyện bồi thường giữa gia đình bị cáo và gia đình bị hại.

Trong quá trình giải quyết vụ án, tại biên bản ghi lời khai (bút lục 220) người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự cho bị hại và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phạm Minh C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Minh C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Khoảng hơn 23 giờ ngày 06/9/2018 tại bãi đỗ xe của Kho thương nghiệp thuộc tổ dân phố X phường Y, thành phố Z, tỉnh Điện Biên bị cáo Phạm Minh C đến để nói chuyện giảng hòa với Nguyễn Thành N thì N đã chủ động dùng đoạn sắt đánh

vào trán, đuổi theo đánh vào người của bị cáo Phạm Minh C gây thương tích với tổn hại 8% sức khỏe. Do bị tấn công tức thì nên bị cáo không kiềm chế được và đã có hành vi dùng dao đâm hai nhát vào ngực trái của N dẫn đến tử vong. Trước đó vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 06/9/2018 giữa Phạm Minh C và Nguyễn Thành N có mâu thuẫn với nhau trong lúc ăn cơm, uống rượu tại nhà ông nhà ông Vũ Xuân M là bảo vệ của Kho Thương nghiệp.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như: Biên bản khám nghiệm tử thi; Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 91/TT ngày 07/9/2018 Kết luận giám định về thương tích số: 188/GĐ- PY ngày 10/11/2018; Kết luận giám định pháp y về vật gây thương tích số 189 và 190/GĐ- PY ngày 10/11/2018 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Điện Biên. Kết luận giám định số 5121/C09(TT3) ngày 01/10/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an. Phù hợp với biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Minh C đã phạm tội “*Giết người*” theo quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Phạm Minh C về tội “*Giết người*” theo quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

Về tình tiết định khung hình phạt: Mặc dù bị hại có dùng đoạn sắt đánh vào trán và đuổi theo đánh Phạm Minh C gây thương tích ở phần mềm làm tổn hại 8% sức khỏe, nhưng bị cáo đã dùng dao nhọn đâm 02 nhát vào ngực trái của bị hại Nguyễn Thành N dẫn đến N tử vong, hành vi đó của bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sống của bị hại Nguyễn Thành N, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo phạm tội lần đầu và chưa bị xét xử về một tội danh nào khác.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại tổng số tiền là 292.000.000 đồng (Hai trăm chín mươi hai triệu đồng).

Người đại diện hợp pháp của bị hại cũng có đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ để xem xét chấp nhận.

Đối với lời đề nghị của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt là không có căn cứ. Bởi lẽ mặc dù bị hại có gây tổn hại sức khỏe cho bị cáo nhưng bị cáo đã dùng dao nhọn đâm 02 phát vào ngực của bị hại dẫn đến bị hại Nguyễn Thành N tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm đến quyền sống của bị hại và gây tâm lý lo lắng cho quần chúng nhân dân nên cần phải xử phạt bị cáo ở mức phù hợp do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Do đó Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm. Nhưng do nghề nghiệp của bị cáo là lái xe nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án đại diện gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại tổng số tiền là 292.000.000 đồng (Hai trăm chín mươi hai triệu đồng) và không yêu cầu gì thêm. Đối với thương tích của Phạm Minh C do Nguyễn Thành N gây ra là 8% nhưng bị cáo không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này. Căn cứ theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 và các Điều 584, 590, 591, 593 Bộ luật Dân sự 2015 Hội đồng xét xử quyết định cần ghi nhận sự tự nguyện đó của gia đình bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Điện Biên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy con dao bị cáo Phạm Minh C đã dùng để đâm Nguyễn Thành Nhơn và những vật chứng khác không còn giá trị sử dụng. Đối với 02 chiếc điện thoại do cơ quan điều tra đã thu giữ của bị hại Nguyễn Thành N cần trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn B.

[6] Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Phạm Minh C phạm tội “*Giết người*”.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Minh C 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/9/2018.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, các Điều 584, 591, 593 Bộ luật Dân sự 2015. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Thành N tổng số tiền 292.000.000 đồng (Hai trăm chín mươi hai triệu đồng). *(Theo biên bản thỏa thuận bồi thường ngày 16/9/2018 giữa gia đình bị cáo Phạm Minh C và gia đình bị hại Nguyễn Thành N)*.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

**Tịch thu tiêu hủy:*

- 01 (một) thùng bìa giấy được dán kín niêm phong còn nguyên vẹn, trên giấy có ghi dòng chữ viết tay “ Chiếu quần, chiếc áo nhận lại sau giám định kèm theo kết luận giám định số 5121/C09 (TT03) ngày 01/10/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an”.

- 01 (một) thanh kim loại được dán giấy kín niêm phong còn nguyên vẹn trên giấy có ghi dòng chữ viết tay “ Thanh kim loại nhận lại sau giám định kèm theo kết luận giám định số 5121/C09 (TT03) ngày 01/10/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an”.

- 01 (một) chiếc túi màu vàng, bên trong có 01 con dao, chiếc túi màu vàng được dán kín mép lại. Mặt trước túi niêm phong ghi chữ “ Vật chứng là con dao trong vụ án Phạm Minh C phạm tội Giết người xảy ra ngày 06/9/2018 tại tổ X, phường Y, thành phố Z, tỉnh Điện Biên” và Phạm Minh C ghi “ Con dao này do tôi dùng đâm Nguyễn Thành N đêm ngày 06/9/2018”.

- 01 (một) phong bì niêm phong của Tổng cục cảnh sát Bộ Công an còn nguyên vẹn. Mặt trước phong bì niêm phong có ghi dòng chữ viết tay “Phần còn lại sau giám định các mẫu vật, dấu vết thu tại vị trí số 7, số 9, số 10, số 11, số 12, số 13, số 14, số 15 và mẫu máu ghi thu của bị can Phạm Minh C và mẫu trong buồng tim của Nguyễn Thành N kèm theo kết luận giám định số 5121/C09 (TT03) ngày 01/10/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an”.

- 01 (một) túi phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, mã số PS3A072328. Mặt trước túi phong bì niêm phong có ghi dòng chữ viết tay “ Chiếc áo phong màu đỏ thu giữ tại vị trí số 4”.

- 01 (một) túi nilon dán giấy niêm phong còn nguyên vẹn. Trên giấy dán niêm phong có ghi dòng chữ viết tay “ Chiếc dép thu tại vị trí số 5”.

- 01 (một) túi nilon dán giấy niêm phong còn nguyên vẹn. Trên giấy dán niêm phong có ghi dòng chữ viết tay “ Chiếc dép thu tại vị trí số 6”.

- 01 (một) túi bóng màu trắng có nhãn hiệu TIỀN KHANG ĐÌNH bên trong túi có đựng 02 (hai) vỉ thuốc nhãn hiệu Franlex 500 (20 viên), 01 (một) gói thuốc Alphachymotrypsin, 01 (một) lọ dung dịch sát khuẩn POVIDONE, 01 (một) cuộn băng dính bông gạc Silk – tape, 01 (một) gói gạc phẫu thuật nhãn hiệu GAUZE SPONGES, 01 (một) túi bông y tế loại 10g nhãn hiệu THÀNH TÍN.

** Trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thành N là ông Nguyễn Văn B: 02 chiếc điện thoại di động đựng trong 01 (một) túi phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, mã số PS3A072329. Mặt trước túi phong bì niêm phong có ghi dòng chữ viết tay “02 điện thoại thu tại vị trí số 2”.*

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/01/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Điện Biên).

5. Án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Minh C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/4/2019). Người diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội.
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP-Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người ĐDHP của bị hại;
- Người có QLVLQ;
- UBND (T/báo);
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Đoàn